

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 (Trình tại Kỳ họp thứ 18, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII)

Thực hiện Chương trình Kỳ họp thứ 18, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII ban hành kèm theo Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 02/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2025; qua xem xét kết quả tổng hợp, tham mưu của Thanh tra tỉnh tại Công văn số 858/TTT-P4 ngày 17/6/2025, UBND tỉnh báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Trong 6 tháng đầu năm 2025, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành thuộc tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Trung ương¹, Tỉnh ủy Khánh Hòa² về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC), Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 19/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; đã kịp thời ban hành 12 văn bản³ chỉ đạo các cấp, các ngành triển khai thực hiện

¹ cụ thể như: Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Quyết định số 44/QĐ-TTg ngày 28/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm và thành lập Tổ công tác chỉ đạo giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, vượt cấp lên Trung ương trên địa bàn thành phố Hà Nội...

² Kế hoạch số 86-KH/TU ngày 31/7/2014 về việc thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kế hoạch số 254-KH/TU ngày 18/02/2025 về việc thực hiện Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

³ - Công văn số 783/UBND-NC ngày 30/12/2024 về việc tiếp công dân, xử lý đơn, tập trung giải quyết các vụ việc KNTC phức tạp, kéo dài.

- Công văn số 786/UBND-NC ngày 30/12/2024 về việc tập trung giải quyết các vụ việc KNTC phức tạp, kéo dài phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội XIV của Đảng.

- Công văn số 125/UBND-NC ngày 06/01/2025 về việc thực hiện các kiến nghị tại Báo cáo số 1357/BC-BDN ngày 02/12/2024 của Ban Dân nguyện về tình hình, kết quả tiếp công dân Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.

- Công văn số 06/UBND-NC ngày 13/01/2025 về việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, bao đảm an toàn, an ninh trật tự phục vụ Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội XIV của Đảng.

- Công văn số 440/UBND-NC ngày 13/01/2025 về việc thực hiện Kế hoạch số 2131/KH-TSTCDTW ngày 18/12/2024 của Trụ sở Tiếp công dân Trung ương về tiếp công dân phục vụ Tết Dương lịch 2025, Tết Nguyên đán Ất Tỵ, kỳ họp bất thường của Trung ương và Quốc hội khóa XV.

- Công văn số 151/UBND-NC&KSTT ngày 26/3/2025 về việc giải quyết các vụ việc KNTC phức tạp, kéo dài, vượt cấp lên Trung ương.

- Công văn số 3621/UBND-NC&KSTT ngày 31/3/2025 về việc thực hiện các kiến nghị tại Báo cáo số 02/BC-UBNDNGS15 ngày

các nhiệm vụ trọng tâm về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh bám sát theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy Khánh Hòa và phù hợp với tình hình thực tiễn, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, chủ động nắm tình hình, chú trọng làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận; tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, linh hoạt trong phương thức tổ chức tiếp công dân gắn với giải quyết kịp thời đơn thư KNTC, kiến nghị, phản ánh, không để công dân tập trung đông người, KNTC kéo dài, vượt cấp.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo nêu trên của UBND tỉnh, các cấp, các ngành thuộc tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản và tổ chức triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương; chủ động nắm chắc tình hình, thực hiện tốt công tác tiếp công dân, kịp thời giải quyết đơn thư KNTC, kiến nghị, phản ánh; một số vụ việc người dân tập trung đông người đã được chỉ đạo xử lý kịp thời. Qua đó, tạo được lòng tin trong Nhân dân; góp phần giữ vững sự ổn định tình hình an ninh - chính trị, trật tự, an toàn xã hội, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025 (số liệu tính đến ngày 14/6/2025)

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

1.1. Tiếp thường xuyên; tiếp định kỳ và đột xuất của thủ trưởng

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tiếp 956 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị với số lượng người được tiếp là 1.135 người/950 vụ việc các loại; số lượt tiếp công dân giảm 123 lượt (tương đương 11,4%) so với cùng kỳ năm 2024 (956 lượt/ 1.078 lượt), cụ thể:

- **Tiếp thường xuyên:** Toàn tỉnh đã tiếp 897 lượt/1.068 người/891 vụ việc các loại (gồm: 786 vụ việc tiếp lần đầu, 105 vụ việc tiếp nhiều lần), trong đó: Cấp tỉnh tiếp: 272 lượt/403 người/272 vụ việc; các sở, ngành và đơn vị thuộc tỉnh tiếp: 66 lượt/66 người/66 vụ việc; cấp huyện tiếp: 216 lượt/247 người/216 vụ việc; cấp xã và các phòng, ban thuộc huyện tiếp: 343 lượt/352 người/337 vụ việc.

21/02/2025 của Ủy ban Dân nguyện và Giám sát về kết quả tiếp công dân phục vụ Kỳ họp bất thường lần thứ 9, Quốc hội khóa XV.

- Kế hoạch số 5477/KH-UBND ngày 08/5/2025 về việc phối hợp tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.
- Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 09/5/2025 về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo (phát sinh trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa) phức tạp, kéo dài, vượt cấp lên Trung ương.
- Công văn số 5849/UBND-NC&KSTT ngày 15/5/2025 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 738/KH-TSTCDTW ngày 21/4/2025 của Trụ sở Tiếp công dân Trung ương về tiếp công dân phục vụ Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV.
- Công văn số 306/UBND-NC&KSTT ngày 23/5/2025 về việc thực hiện kết luận của Tổng Bí thư liên quan đến việc giải quyết KNTC kéo dài, vượt cấp lên Trung ương.
- Công văn số 315/UBND-NC&KSTT ngày 28/5/2025 về công tác tiếp công dân, giải quyết dứt điểm các khiếu kiện của công dân, đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

- **Tiếp định kỳ và đột xuất của thủ trưởng:** Người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp đã xếp lịch tiếp công dân định kỳ là: 3.558 kỳ tiếp công dân (trong đó: Cấp tỉnh: 06 kỳ; các sở, ngành: 192 kỳ; cấp huyện: 96 kỳ; cấp xã và các phòng, ban thuộc huyện: 3.264 kỳ).

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện đúng quy định của Luật Tiếp công dân, bố trí lịch tiếp công dân định kỳ đảm bảo đúng thời gian quy định; tuy nhiên, số lượt công dân đề nghị người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tổ chức tiếp công dân chưa nhiều, cụ thể:

+ Số lượt thực tế có công dân đến các cơ quan hành chính nhà nước đã được thủ trưởng cơ quan hành chính các cấp tiếp: 48 lượt/55 người/48 vụ việc các loại (vụ việc tiếp lần đầu), trong đó: Cấp tỉnh tiếp: 04 lượt/10 người/04 vụ việc; các sở, ngành và đơn vị thuộc tỉnh tiếp: 03 lượt/03 người/03 vụ việc; cấp huyện tiếp: 17 lượt/18 người/17 vụ việc; cấp xã và các phòng, ban thuộc huyện tiếp: 24 lượt/24 người/24 vụ việc.

+ Số lượt thủ trưởng ủy quyền tiếp: 11 lượt/12 người/11 vụ việc (cấp huyện).

+ Số ngày còn lại đều đã được thủ trưởng các cơ quan, đơn vị xếp lịch tiếp công dân định kỳ, công bố công khai; tuy nhiên, không có công dân đến.

1.2. Tiếp đoàn công dân đông người

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc tiếp đoàn đông người theo đúng quy định tại các Điều: 29, 30 và 31 của Luật Tiếp công dân.

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã tiếp 04 đoàn/98 người (tại Ban Tiếp công dân tỉnh), cụ thể:

- 40 công dân (là chủ sở hữu kỳ nghỉ tại dự án Alma do Công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đường làm chủ đầu tư) trình bày về đề nghị chủ đầu tư và cơ quan nhà nước tổ chức đối thoại để giải quyết những vướng mắc liên quan đến dự án Alma; phản ánh về việc phân biệt, đối xử giữa khách của chủ sở hữu kỳ nghỉ và khách của chủ đầu tư; việc tăng phí thường niên gấp 03 lần không có căn cứ, nếu khách hàng không nộp sẽ mất kỳ nghỉ; việc tiêu chuẩn khách sạn 5 sao nhưng chất lượng không đạt 5 sao; yêu cầu kiểm tra về thuế đối với dự án Alma.

- 46 công dân (là chủ sở hữu đất nền tại dự án Khu phức hợp và nhà ở Phước Lợi, thuộc xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang do Công ty Cổ phần Địa ốc Happy làm chủ đầu tư) đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo chủ đầu tư giao đất cho các hộ dân.

- 06 công dân trình bày một số nội dung liên quan đến việc các hộ dân bị thu hồi đất tại xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Đường D30 - kết nối đường 23/10 với đường Võ Nguyên Giáp; nhưng đến nay vẫn chưa được bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- 06 công dân phản ánh về việc các hộ dân bị thu hồi đất để thực hiện dự án do Công ty TNHH Quốc Hân làm chủ đầu tư tại xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang nhưng không được bồi thường, hỗ trợ; yêu cầu trả lại đất 21 năm chưa thực hiện dự án cho công dân.

Qua việc tiếp công dân, Ban Tiếp công dân tỉnh đã ghi nhận ý kiến trình bày và hướng dẫn công dân có đơn gửi đến cơ quan có thẩm quyền để được xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

1.3. Công tác tiếp công dân, tổ chức đối thoại của Lãnh đạo UBND tỉnh

a) Công tác tiếp công dân

Chủ tịch UBND tỉnh đã bố trí lịch tiếp công dân định kỳ là 06 ngày/06 tháng và không ủy quyền cho cấp phó, Ban Tiếp công dân tỉnh đã công bố công khai lịch tiếp công dân trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh. Tuy nhiên, số lượt công dân đã đến và được tiếp là 04 lượt/04 vụ việc (*do các tháng: 01 và 3/2025, không có công dân đến vào ngày theo lịch tiếp công dân định kỳ đã được công bố, Ban Tiếp công dân tỉnh đã lập biên bản theo quy định*); sau buổi tiếp công dân của Chủ tịch UBND tỉnh, đã ban hành Thông báo về kết luận giải quyết tiếp công dân, cụ thể:

(1) Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan (*trú tại số 17A, đường Hồng Bàng, phường Tân Tiến, thành phố Nha Trang*) và 07 công dân (*đại diện hơn 160 hộ dân là chủ sở hữu đất nền tại dự án Khu phức hợp và nhà ở Phước Lợi, thuộc xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang*) trình bày một số nội dung liên quan đến việc các hộ dân đã ký hợp đồng chuyên nhượng quyền sử dụng đất tại dự án Khu phức hợp và nhà ở Phước Lợi với chủ đầu tư là Công ty Cổ phần Bất động sản Quang Thanh (*nay là Công ty Cổ phần Địa ốc Happy*) thông qua giao dịch tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Phúc Điền; nhưng đến nay đã hơn 7 năm vẫn chưa được chủ đầu tư giao đất để các hộ dân xây dựng nhà ở. Ngày 20/3/2025, UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 98/TB-UBND về kết luận giải quyết tiếp công dân.

(2) Ông Trần Ngọc Thiềng (*trú tại số 46 đường Lý Nam Đế, phường Phước Long, thành phố Nha Trang*) trình bày một số nội dung liên quan đến việc thu hồi đất của gia đình ông Trần Ngọc Thiềng để thực hiện dự án Khu đô thị sinh thái VCN tại xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang; nhưng công tác bồi thường, hỗ trợ chưa thỏa đáng; đề nghị UBND thành phố Nha Trang sớm ban hành Quyết định thu hồi đất và Quyết định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; yêu cầu bồi thường 100% đối với đất, tài sản trên đất và cấp đất tái định cư cho gia đình ông Trần Ngọc Thiềng. Ngày 23/4/2025, UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 157/TB-UBND về kết luận giải quyết tiếp công dân.

(3) Bà Phạm Thị Huỳnh Hòa, ông Nguyễn Văn Huệ, bà Nguyễn Thị Hai (*cùng trú tại thôn Vĩnh Diễm Thượng, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang*) trình bày một số nội dung liên quan đến việc thu hồi đất của các hộ dân để thực hiện dự án đường D30 - kết nối đường 23/10 với đường Võ Nguyên Giáp tại xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang; nhưng đến nay chưa được giao đất tái định cư và chậm chi trả tiền hỗ trợ thuê nhà (*từ tháng 3/2025 đến nay*) gây ảnh hưởng đến cuộc sống của các hộ dân; các hộ dân có đơn phản ánh nhiều lần nhưng không được giải quyết. Ngày 26/5/2025, UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 206/TB-UBND về kết luận giải quyết tiếp công dân.

(4) Ông Nguyễn Văn Đông (trú tại số 43 đường Phong Châu, thôn Đất Lành, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang) trình bày một số nội dung liên quan đến hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các hộ dân Khu kinh tế mới tại thôn Đất Lành, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang. Ngày 16/6/2025, UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 244/TB-UBND về kết luận giải quyết tiếp công dân.

b) Công tác tổ chức đối thoại của Lãnh đạo UBND tỉnh

- Ngày 26/02/2025, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Hòa Nam đã chủ trì đối thoại giải quyết đơn khiếu nại của Công ty TNHH Quốc Hân (địa chỉ: Số 135, đường 2/4, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang).

- Ngày 04/4/2024 và ngày 17/4/2025, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Lê Hữu Hoàng đã chủ trì đối thoại với Tổng Công ty MBLand để xử lý các nội dung có liên quan đến khu đất D11, Khu du lịch Bắc Bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm.

1.4. Nhận xét, đánh giá

Các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh đã chấp hành nghiêm việc niêm yết nội quy, công khai lịch tiếp công dân theo quy định (cụ thể: Nội quy, quy chế tiếp công dân, lịch tiếp công dân định kỳ được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân các cấp và trên Trang Thông tin điện tử); thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo quy định; trong quá trình tiếp công dân, đã lắng nghe những tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị, phản ánh của người dân, qua đó, xem xét, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng kiểm tra, rà soát, giải quyết kịp thời, theo quy định của pháp luật đối với các KNTC, kiến nghị, phản ánh của người dân.

Nhìn chung, trong thời gian qua, công tác tiếp công dân trên địa bàn tỉnh đã đạt được hiệu quả cao, góp phần củng cố niềm tin của người dân đối với Đảng và Nhà nước, giảm bớt tình trạng KNTC đông người, vượt cấp lên cơ quan Trung ương.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

2.1. Tổng hợp kết quả xử lý đơn (Biểu số 01/XLD)

Toàn tỉnh đã tiếp nhận 5.218 đơn (gồm: 444 đơn kỳ trước chuyển sang và 4.774 đơn tiếp nhận trong kỳ), tăng 145 đơn (tương đương 5,7%) so với cùng kỳ năm 2024 (5.218 đơn/5.073 đơn).

Số đơn đã xử lý: 5.185 đơn/5.218 đơn, trong đó, đủ điều kiện xử lý 3.855 đơn (gồm: 2.457 đơn thuộc thẩm quyền (khiếu nại: 126 đơn; tố cáo: 38 đơn; kiến nghị, phản ánh: 2.293 đơn) và 1.398 đơn không thuộc thẩm quyền).

2.2. Kết quả xử lý đơn khiếu nại (Biểu số 02/XLD)

a) Tổng số đơn

Toàn tỉnh đã tiếp nhận 563 đơn khiếu nại (gồm: 30 đơn kỳ trước chuyển sang và 533 đơn tiếp nhận trong kỳ).

Số đơn đã xử lý: 563 đơn/563 đơn, trong đó: Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 349 đơn/349 vụ việc.

b) Phân loại, xử lý đơn

Trong 349 vụ việc đủ điều kiện xử lý:

- Phân loại theo nội dung:

+ Lĩnh vực hành chính: 340 vụ, gồm: Khiếu nại về chế độ, chính sách: 03 vụ; khiếu nại về đất đai, nhà cửa: 308 vụ; khiếu nại khác: 29 vụ.

+ Lĩnh vực tư pháp: 07 vụ.

+ Lĩnh vực khác: 02 vụ.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số vụ việc đã giải quyết: 184 vụ.

+ Số vụ việc chưa giải quyết, đang giải quyết: 165 vụ.

c) Kết quả xử lý đơn

- Số vụ việc thuộc thẩm quyền: 126 vụ.

- Số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 223 vụ.

2.3. Kết quả xử lý đơn tố cáo (Biểu số 03/XLD)

a) Tổng số đơn

Toàn tỉnh đã tiếp nhận 382 đơn (gồm: 08 đơn kỳ trước chuyển sang và 374 đơn tiếp nhận trong kỳ).

Số đơn đã xử lý: 382 đơn/382 đơn, trong đó: Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 184 đơn/180 vụ việc.

b) Phân loại, xử lý đơn

Trong 180 vụ việc đủ điều kiện xử lý:

- Phân loại theo nội dung:

+ Lĩnh vực hành chính: 174 vụ, gồm: Tố cáo về chế độ, chính sách: 01 vụ; tố cáo về đất đai, nhà cửa: 100 vụ; tố cáo về công chức, công vụ: 55 vụ; tố cáo khác: 18 vụ.

+ Lĩnh vực tư pháp: 01 vụ.

+ Lĩnh vực khác: 05 vụ.

- Phân loại theo tình trạng giải quyết:

+ Số vụ việc đã giải quyết: 42 vụ.

+ Số vụ việc chưa giải quyết, đang giải quyết: 138 vụ.

c) Kết quả xử lý đơn

- Số vụ việc thuộc thẩm quyền: 38 vụ.

- Số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 142 vụ.

2.4. Kết quả xử lý đơn kiến nghị, phản ánh (Biểu số 04/XLD)

Toàn tỉnh đã tiếp nhận 4.273 đơn kiến nghị, phản ánh.

Tổng số đơn kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền phải giải quyết: 2.293 đơn/2.293 vụ việc, trong đó, đã giải quyết 1.803 vụ việc/2.293 vụ việc (đạt tỷ lệ 78,6%).

3. Kết quả giải quyết KNTC thuộc thẩm quyền

3.1. Kết quả giải quyết khiếu nại (các Biểu số: 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Toàn tỉnh đã giải quyết 89 vụ/126 vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền phải giải quyết (đạt tỷ lệ 70,6%), cụ thể:

+ Giải quyết lần đầu: 72 vụ việc (trong đó: 09 khiếu nại đúng; 54 khiếu nại sai; 09 khiếu nại đúng một phần) và 15 vụ việc công dân rút đơn khiếu nại.

+ Giải quyết lần hai: 02 vụ việc (công nhận quyết định giải quyết lần đầu).

- Việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: 68 vụ đúng thời hạn quy định; 06 vụ vi phạm về thời hạn giải quyết (trong đó: UBND thành phố Cam Ranh: 04 vụ, UBND huyện Diên Khánh: 02 vụ).

- Kết quả thi hành quyết định giải quyết khiếu nại: Đã thực hiện xong 73/74 quyết định.

- Số vụ việc đang giải quyết: 37 vụ (đang trong thời hạn giải quyết).

3.2. Kết quả giải quyết tố cáo (các Biểu số: 03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Toàn tỉnh đã giải quyết 26 vụ/38 vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền phải giải quyết (đạt tỷ lệ 68,4%), cụ thể:

+ Số vụ việc tố cáo lần đầu: 20 vụ.

+ Số vụ việc tố cáo tiếp: 02 vụ

+ Số vụ việc rút toàn bộ nội dung tố cáo: 03 vụ.

+ Số vụ việc đình chỉ không do rút tố cáo: 01 vụ.

- Kết quả giải quyết:

+ Tố cáo đúng: 05 vụ.

+ Tố cáo sai: 09 vụ (trong đó: Rút toàn bộ nội dung tố cáo: 03 vụ, đình chỉ: 01 vụ).

+ Tố cáo có đúng, có sai: 12 vụ.

- Việc chấp hành thời hạn giải quyết tố cáo: 26 vụ đúng thời hạn quy định.

- Kết quả thực hiện kết luận nội dung tố cáo: Đã thực hiện xong 20/22 kết luận; 03 vụ công dân rút toàn bộ nội dung tố cáo; 01 vụ đình chỉ.

- Số vụ việc đang giải quyết: 12 vụ (đang trong thời hạn giải quyết).

4. Kết quả thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC

Trong kỳ báo cáo, toàn tỉnh đã thực hiện 02 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC đối với 05 đơn vị; đã ban hành và thực hiện 01/01 kết luận.

Qua công tác thanh tra đã phát hiện một số tồn tại, hạn chế về công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết KNTC (*cụ thể như: Việc xử lý đơn, giải quyết KNTC còn chậm, kéo dài, chưa đúng theo quy định của Luật Tố cáo và biểu mẫu quy định tại Thông tư số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ; chưa bố trí được phòng tiếp công dân riêng; ban hành Thông báo kết luận về việc tiếp công dân chưa đúng thể thức; báo cáo chậm hoặc chưa đầy đủ; chưa thực hiện việc chi chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân theo quy định*); đã kịp thời kiến nghị chấn chỉnh, kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với các đơn vị có vi phạm (*trong đó, không có trường hợp sai phạm nghiêm trọng dẫn đến xử lý hành chính đối với tổ chức, cá nhân*).

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, KNTC (Biểu số 03/QLNN)

Các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh đã ban hành 44 văn bản quản lý, chỉ đạo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết KNTC, trong đó: Tập trung đẩy mạnh công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; chấn chỉnh việc thực hiện chế độ tiếp công dân thường xuyên, việc báo cáo định kỳ, đột xuất; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC...

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Nhìn chung, tình hình KNTC, kiến nghị, phản ánh của công dân trên địa bàn tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2025 có xu hướng tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2024 (*tăng 145 đơn*). Phần lớn các đơn KNTC, kiến nghị, phản ánh tập trung vào lĩnh vực đất đai, chiếm tỷ lệ 79,6% trên tổng số đơn đủ điều kiện phải xử lý trong kỳ (*3.069 đơn/3.855 đơn*).

Dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của UBND tỉnh và việc tổ chức triển khai thực hiện chủ động, kịp thời, nghiêm túc của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh, công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC đã đạt được nhiều kết quả tích cực; đã giải quyết 115 vụ việc/164 vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền phải giải quyết (*đạt tỷ lệ 70,1%*), các vụ việc còn lại đang trong thời hạn giải quyết. Các vụ việc tồn đọng được xem xét, giải quyết dứt điểm theo quy định; một số vụ việc người dân tập trung đông người đã được chỉ đạo xử lý kịp thời; việc tiếp nhận, thụ lý giải quyết KNTC được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục và thẩm quyền. Việc ban hành, công khai quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận việc giải quyết tố cáo; kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại; việc xử lý trách nhiệm trong việc giải quyết KNTC; việc thực hiện công tác phối hợp trong hoạt động giải quyết KNTC được thực hiện theo quy định của pháp luật về KNTC và các văn bản

pháp luật khác có liên quan. Việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, văn bản kết luận xử lý tố cáo được thực hiện công khai theo quy định của pháp luật. Qua đó, phần lớn các vụ việc KNTC phát sinh đã được giải quyết dứt điểm ngay từ cơ sở; nhiều trường hợp được giải quyết thông qua vận động, thuyết phục, cho nên, việc thực hiện quyết định giải quyết đạt hiệu quả tích cực, không để phát sinh “điểm nóng”, hạn chế tình trạng đơn thư khiếu kiện đông người, vượt cấp; góp phần giữ vững, ổn định tình hình an ninh - chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế

- Số lượng đơn thư phát sinh nhiều, phức tạp (*chủ yếu là các vụ khiếu nại về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư*); cho nên, cần nhiều thời gian để kiểm tra, xem xét, phối hợp xử lý giữa các cơ quan, đơn vị; một số vụ việc giải quyết chưa đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Một số trường hợp đơn thư của công dân đã được giải quyết theo thẩm quyền, quy định của pháp luật; tuy nhiên, công dân vẫn tiếp tục có đơn đề nghị giải quyết tiếp.

- Một số công dân chưa nắm rõ thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; phản ánh cùng một nội dung, gửi đơn nhiều nơi; dễ bị kích động, lợi dụng quyền khiếu nại để yêu cầu mang tính chủ quan, không đúng các quy định của pháp luật.

3. Nguyên nhân

- Số lượng biên chế cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế, chưa tương xứng với khối lượng công việc ngày càng nhiều, phải thực hiện kiêm nhiệm nhiều công việc khác nhau; do đó, đã ảnh hưởng đến tiến độ xử lý đơn, giải quyết KNTC.

- Một số quy định của pháp luật hiện hành còn chưa phù hợp với thực tiễn, dẫn đến nhiều khó khăn trong công tác quản lý nhà nước (*cụ thể như: Chính sách về khung giá đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chuyển nhượng, nhận tặng, cho đất trồng lúa...*).

- Công tác quản lý đất đai tại một số địa phương còn chưa chặt chẽ; việc lập quy hoạch, đo đạc, lập và điều chỉnh hồ sơ địa chính không phù hợp với hiện trạng đất; gây ảnh hưởng đến công tác kiểm kê, thẩm định nguồn gốc đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Nhận thức của một bộ phận người dân về chính sách, pháp luật nói chung, các quy định của pháp luật về đất đai còn hạn chế; một số trường hợp đã được giải thích, hướng dẫn và hiểu rõ các quy định của pháp luật nhưng công dân vẫn cố tình không hiểu, không chấp hành các quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới sẽ diễn ra Đại hội Đảng các cấp, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và

đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện các dự án để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện việc công bố quy hoạch chung khu đô thị Cam Lâm và quy hoạch tỷ lệ 1/2000 các phân khu... gắn liền với công tác thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ dân có đất bị thu hồi. Trong khi đó, pháp luật về đất đai đang trong thời gian hoàn thiện; chính sách bồi thường, hỗ trợ chưa phù hợp với tình hình thực tế; tranh chấp đất đai ngày càng phức tạp; một số hộ dân bị giải tỏa, ảnh hưởng bởi dự án nhưng do chưa am hiểu quy định của pháp luật, cho rằng quyền lợi bị thiệt hại, các chính sách liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chưa thỏa đáng; cho nên chưa phối hợp, dễ bị đối tượng xấu lôi kéo, kích động, gây rối, có thể phát sinh nhiều đơn thư KNTC liên quan đến việc quy hoạch, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Để hạn chế đến mức thấp nhất việc phát sinh đơn, UBND tỉnh tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh nêu cao tinh thần trách nhiệm; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong các lĩnh vực, công tác tiếp công dân, xử lý đơn và giải quyết KNTC; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật (*nhất là các quy định có liên quan đến công tác thu hồi đất, giải tỏa, bồi thường, giao đất tái định cư*).

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Để đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh, hạn chế đến mức thấp nhất việc phát sinh đơn, tránh tình trạng công dân tập trung đông người, khiếu nại, tố cáo tràn lan, vượt cấp trước và trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt các nội dung trọng tâm sau:

1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết KNTC, Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 và Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, Quy định số 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân, kết luận của Tổng Bí thư⁴, Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ⁵, Kế hoạch

⁴ Thông báo số 142-TB/VPTW ngày 20/3/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Đảng ủy Thanh tra Chính phủ và các cơ quan về giải quyết KNTC kéo dài, vượt cấp lên Trung ương trên địa bàn thành phố Hà Nội.

⁵ - Kế hoạch về việc kiểm tra, giải quyết vụ việc KNTC phức tạp, kéo dài, vượt cấp lên Trung ương trên địa bàn thành phố Hà Nội (*ban hành kèm theo Quyết định số 44/QĐ-TTg ngày 28/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ*).

- Kế hoạch của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ (*theo Quyết định số 44/QĐ-TTg ngày 28/3/2025*) về việc chỉ đạo giải quyết một số vụ việc KNTC phức tạp, kéo dài, vượt cấp lên Trung ương trên địa bàn thành phố Hà Nội (*ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-TCT ngày 15/4/2025 của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ*).

của Thanh tra Chính phủ⁶, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy Khánh Hòa và UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC.

2. Tập trung kiểm tra, rà soát, giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc KNTC phức tạp, kéo dài, vượt cấp (theo các Kế hoạch: Số 02-KH/TCT ngày 15/5/2025 và số 03-KH/TCT ngày 21/5/2025 của Tổ công tác 1674 của Tỉnh ủy Khánh Hòa; các Kế hoạch: Số 268/KH-UBND ngày 09/5/2025 và số 377/KH-UBND ngày 17/6/2025 của UBND tỉnh).

3. Tập trung rà soát, phân loại, nắm chắc và cập nhật tình hình mới nhất đối với từng vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài, tiềm ẩn nguy cơ gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, khiếu kiện vượt cấp lên Trung ương để có phương án giải quyết kịp thời, dứt điểm, theo hướng:

- Đối với vụ việc chưa giải quyết: Khẩn trương làm rõ nội dung, hướng giải quyết; ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại, Kết luận giải quyết nội dung tố cáo (theo đúng quy định, thẩm quyền).

- Đối với vụ việc đã giải quyết, nhưng chưa đúng trình tự, quy định: Phải giải quyết lại vụ việc theo đúng trình tự, quy định của pháp luật.

- Đối với vụ việc đã giải quyết hết thẩm quyền, đúng pháp luật, không có cơ sở để xem xét, giải quyết tiếp: Có biện pháp giải thích, vận động, thuyết phục để người KNTC chấp hành. Ban hành thông báo chấm dứt thụ lý giải quyết vụ việc, gửi người KNTC theo quy định, có văn bản trả lời đúng thời hạn; đồng thời, công khai tại trụ sở UBND cấp xã (nơi có người KNTC đang sinh sống), trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các phương tiện truyền thông khác.

4. Nâng cao trách nhiệm tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu đảm bảo đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật, linh hoạt trong phương thức tổ chức tiếp công dân định kỳ, phát huy tối đa hiệu quả việc tiếp công dân gắn với việc giải quyết KNTC; hạn chế tối đa tình trạng công dân tỉnh Khánh Hòa khiếu nại, tố cáo vượt cấp, phức tạp, kéo dài, tập trung đông người tại thủ đô Hà Nội (nhất là trong thời gian diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI).

5. Tập trung giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, phù hợp với tình hình thực tiễn đối với các vụ việc KNTC thuộc thẩm quyền giải quyết ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở; tránh tình trạng công dân khiếu nại, tố cáo tràn lan, vượt cấp, kéo dài, phức tạp làm phát sinh “điểm nóng”, gây mất ổn định về an ninh - trật tự trên địa bàn tỉnh (nhất là trong thời gian diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI); tổ chức thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

7. Tiếp tục thực hiện nghiêm, hiệu quả Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo

⁶ Kế hoạch số 96/KH-TTCTP ngày 28/3/2025 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, giải quyết KNTC kéo dài, vượt cấp lên Trung ương trên địa bàn thành phố Hà Nội.

đồng người, phức tạp, kéo dài; các giải pháp xử lý tình trạng KNTC đồng người, phức tạp, kéo dài, vượt cấp theo chỉ đạo của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy Khánh Hòa.

Trên đây là kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh kính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh.

(Đính kèm: Các Phụ lục: 01/TCD, 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD, 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ, 03/QLNN)./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh (35 bàn);
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, HgĐ, NgM.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuấn

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN THƯỜNG XUYÊN, ĐỊNH KỲ VÀ ĐỢT XUẤT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025

(Kèm theo Báo cáo số: 188 BC-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị	Tổng số lượt tiếp	Tổng số người được tiếp	Tổng số vụ việc tiếp	Tiếp thường xuyên								Tiếp định kỳ và đợt xuất của Thủ trưởng																	
				Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc		Trong đó đoàn đồng người				Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Thu trưởng tiếp				Số kỳ tiếp	Số lượt tiếp	Số người được tiếp	Ủy quyền tiếp							
						Tiếp lần đầu	Tiếp nhiều lần	Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc tiếp lần đầu	Số vụ việc tiếp nhiều lần				Số vụ việc		Trong đó đoàn đồng người					Số vụ việc tiếp lần đầu	Số vụ việc tiếp nhiều lần	Số vụ việc tiếp lần đầu	Số vụ việc tiếp nhiều lần				
															Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc tiếp lần đầu	Số vụ việc tiếp nhiều lần								Số đoàn được tiếp	Số người được tiếp	Số vụ việc tiếp lần đầu	Số vụ việc tiếp nhiều lần
MS	1=4+13+2 2	2=5+14+2 3	3=6+7+15 +16 +24+25	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29
Cấp tỉnh	276	413	276	272	403	183	89	4	98	4	0	6	4	10	4	0	1	8	1	0	6	0	0	0	0	0	0	0	0
Cấp Sở và đơn vị thuộc tỉnh	69	69	69	66	66	65	1	0	0	0	0	27	3	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Cấp huyện	244	277	244	216	247	210	6	0	0	0	0	124	17	18	17	0	0	0	0	0	0	11	12	11	0	0	0	0	
Cấp xã và phòng, ban thuộc huyện	367	376	361	345	352	328	9	0	0	0	0	231	24	24	24	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	
Tổng	956	1135	950	897	1068	786	105	4	98	4	0	2493	48	55	48	0	1	8	1	0	6	11	12	11	0	0	0	0	

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025

(Kèm theo Báo cáo số: **188** BC-UBND ngày **19** 6 2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Số đơn đã xử lý	Số đơn chưa xử lý (chuyển kỳ sau xử lý)	Dù điều kiện xử lý		Phân loại đơn theo nội dung			Phân loại đơn theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý đơn								Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn
	Tổng số	Kỳ trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ			Số đơn	Số vụ việc	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Đã giải quyết		Chưa giải quyết xong	Đơn thuộc thẩm quyền				Đơn không thuộc thẩm quyền				
											Lần đầu	Nhiều lần		Tổng số	Khiếu nại	Tố cáo	Kiến nghị, phản ánh	Tổng số	Hướng dẫn	Chuyên đơn	Đơn đốc giải quyết	
MS	1= 2+3 + 4+5	2	3	4	5	6 = 8+9+10 =11+12+13	7	8	9	10	11	12	13	14=15+16+17	15	16	17	18=19+20+21	19	20	21	22
Cấp tỉnh	1271	5	1266	1271	0	674	672	129	54	491	542	2	130	18	12	4	2	656	119	537	0	533
Cấp Sở và đơn vị thuộc tỉnh	652	2	650	619	33	405	403	69	66	270	328	0	123	167	5	6	156	238	66	167	5	160
Cấp huyện	1815	208	1607	1815	0	1365	1365	127	44	1194	693	1	671	1076	96	18	962	289	31	258	0	257
Cấp xã và phòng, ban thuộc huyện	1480	229	1251	1480	0	1411	1411	24	26	1367	637	0	777	1196	13	10	1173	215	11	204	0	0
Tổng	5218	444	4774	5185	33	3855	3851	349	184	3322	2200	3	1701	2457	126	38	2293	1398	227	1166	5	950

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN KHIẾU NẠI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025

(Kèm theo Báo cáo số 188/BCT/UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Đơn đã xử lý			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc khiếu nại theo nội dung							Phân loại vụ việc khiếu nại theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý đơn						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	
	Tổng số	Số đơn ký trước chuyển sang	Số đơn tiếp nhận trong kỳ	Tổng	Đơn ký trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính				Lĩnh vực tư pháp	Lĩnh vực Đảng, đoàn thể	Lĩnh vực khác	Đã được giải quyết			Chưa giải quyết xong	Vụ việc thuộc thẩm quyền			Vụ việc không thuộc thẩm quyền			
									Tổng	Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà ở	Khác				Lần đầu	Lần 2	Đã có bản án của TAND		Tổng	Lần đầu	Lần 2	Đơn đốc giải quyết			
																								1=2+3		4=5+6
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7	8	9 = 10+11+12	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20=21+22	21	22	23=24+25	24	25	26
Cấp tỉnh	248	4	244	248	4	244	129	129	129	0	128	5	0	0	0	86	0	0	43	12	5	7	117	117	0	117
Cấp Sở và đơn vị thuộc tỉnh	150	0	150	150	0	150	69	69	64	0	55	11	3	0	2	36	0	0	33	5	3	2	64	64	0	0
Cấp huyện	153	25	128	153	25	128	127	127	124	3	111	9	4	0	0	54	1	0	72	96	94	2	31	31	0	0
Cấp xã và phòng, ban thuộc huyện	32	1	31	32	1	31	24	24	24	0	20	4	0	0	0	7	0	0	17	13	13	0	11	11	0	0
Tổng	563	30	533	563	30	533	349	349	340	3	308	29	7	0	2	183	1	0	165	126	115	11	223	223	0	117

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ ĐƠN TỐ CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025

(Kèm theo Báo cáo số 188 BC-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Đơn đã xử lý			Đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc tố cáo theo nội dung								Phân loại vụ việc tố cáo theo tình trạng giải quyết			Kết quả xử lý đơn						Số văn bản phúc đáp nhận được do chuyển đơn	
	Tổng số	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Tổng	Đơn kỳ trước chuyển sang	Đơn tiếp nhận trong kỳ	Số đơn	Số vụ việc	Lĩnh vực hành chính					Tham nhũng	Lĩnh vực Tư pháp	Lĩnh vực Đang, đoàn thể	Lĩnh vực Khác	Tố cáo tiếp		Chưa giải quyết	Vụ việc thuộc thẩm quyền			Vụ việc không thuộc thẩm quyền			
									Tổng cộng	Chế độ, chính sách	Đất đai, nhà cửa	Công chức, công vụ	Khác					Quá thời hạn chưa giải quyết	Đã có kết luận giải quyết		Tổng số	Tố cáo lần đầu	Tố cáo tiếp	Tổng số	Chuyên đơn		Đơn đốc giải quyết
MS	1=2+3	2	3	4=5+6	5	6	7	8=9+14-15+16-17=18-19+20=21+24	9=10-11+12+13	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21=22+23	22	23	24=25+26	25	26	27
Cấp tỉnh	121	1	120	121	1	120	54	52	52	0	51	1	0	0	0	0	0	0	36	16	4	4	0	48	48	0	48
Cấp Sở và đơn vị thuộc tỉnh	147	0	147	147	0	147	66	64	58	1	40	15	2	0	1	0	5	0	1	63	6	6	0	58	53	5	1
Cấp huyện	90	7	83	90	7	83	44	44	44	0	7	22	15	0	0	0	0	0	4	40	18	16	2	26	26	0	0
Cấp xã và phòng, ban thuộc huyện	24	0	24	24	0	24	20	20	20	0	2	17	1	0	0	0	0	0	1	19	10	10	0	10	10	0	0
Tổng	382	8	374	382	8	374	184	180	174	1	100	55	18	0	1	0	5	0	42	138	38	36	2	142	137	5	49

TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ, GIẢI QUYẾT ĐƠN KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025

(Kèm theo Báo cáo số 188 BC-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị	Tổng số đơn phải xử lý			Đơn đã xem xét về điều kiện xử lý			Đơn đủ điều kiện xử lý		Phân loại vụ việc theo nội dung				Phân loại vụ việc theo tình trạng giải quyết		Vụ việc thuộc thẩm quyền	Kết quả xử lý đơn			Kết quả giải quyết vụ việc thuộc thẩm quyền	
	Tổng số đơn	Số đơn lý trước chuyên sàng	Số đơn tiếp nhận kỹ	Tổng số	Đơn lý trước chuyên sàng	Đơn tiếp nhận trong kỹ	Số đơn	Số vụ việc	Chức vụ, chính sách	Đãi đãi	Tư pháp	Khác	Đã được giải quyết	Chưa được giải quyết		Vụ việc không thuộc thẩm quyền			Số vụ việc đã giải quyết	Số vụ việc chưa giải quyết
																Tổng số	Chuyển đơn	Đơn đốc giải quyết		
ME	1+2+3	2	3	4+5+6	5	6	7	8+9+10+11+12+13+14+15+16	9	10	11	12	13	14	15	16+17+18	17	18	19	20
Cấp tỉnh	902	0	902	902	0	902	491	491	7	417	63	4	420	71	2	489	489	0	3	0
Cấp Sở và đơn vị thuộc tỉnh	375	2	373	342	2	340	270	270	15	150	0	105	243	27	156	114	114	0	161	26
Cấp huyện	1572	176	1396	1572	176	1396	1194	1194	12	1039	0	143	635	559	962	232	232	0	677	239
Cấp xã và phòng, ban thuộc huyện	1424	228	1196	1424	228	1196	1367	1367	5	1055	2	305	626	741	1173	194	194	0	962	207
Tổng	4273	406	3867	4240	406	3834	3322	3322	39	2661	65	557	1924	1398	2293	1029	1029	0	1803	472

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI THUỘC THẨM QUYỀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025

(Kèm theo Báo cáo số: 188 BC-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng), đất (m²)

Đơn vị	Đơn khiếu nại thuộc				Kết quả giải quyết													Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)								
	Tổng số	Ký trước chuyển sang	Tiếp nhận trong kỳ	Tổng số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền	Đã giải quyết		Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho tổ chức, cá nhân						Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyên cơ quan điều tra			Giải quyết lần đầu		Giải quyết lần 2		Chấp hành thời hạn giải quyết		
					Số vụ việc giải quyết bằng QĐ hành chính	Số vụ việc rút đơn thông qua giải thích, thuyết phục	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tổ chức		Cá nhân		Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Tổng số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Tổng số người	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Khiếu nại đúng	Khiếu nại sai	Khiếu nại đúng một phần	Công nhận QĐ g/q lần đầu	Hủy, sửa QĐ g/q lần đầu	Đúng quy định	Không đúng quy định
									Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)														
MS	1=2+3	2	3	4	5=20+21+22+23+24	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26
Cấp tỉnh	8	3	5	8	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Cấp Sở và đơn vị thuộc tỉnh	9	0	9	9	6	4	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	0	2	0	2	0
Cấp huyện	96	21	75	95	59	10	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	9	41	9	0	0	58	5
Cấp xã và phòng, ban thuộc huyện	13	1	12	13	9	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	9	0	0	0	9	1
Tổng	126	25	101	125	74	15	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	9	54	9	2	0	69	6

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT TỐ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025

(Kèm theo Báo cáo số 188 BC-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị	Đơn tố cáo thuộc thẩm quyền				Trong đó số vụ việc tố cáo tiếp	Kết quả giải quyết																Phân tích kết quả giải quyết (vụ việc)					Chấp hành thời hạn giải quyết					
	Tổng số	Ký trước chuyên sang	Tiếp nhận trong kỳ	Tổng số vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền		Đã giải quyết				Kiến nghị thu hồi cho Nhà nước		Trả lại cho tổ chức, cá nhân				Số tổ chức được trả lại quyền lợi	Số cá nhân được trả lại quyền lợi	Kiến nghị xử lý hành chính		Chuyên cơ quan điều tra			Tố cáo đúng	Trong đó tố cáo tiếp đúng	Tố cáo sai	Trong đó tố cáo tiếp sai	Tố cáo có đúng, có sai	Trong đó tố cáo tiếp có đúng, có sai	Đúng quy định	Không đúng quy định		
						Số vụ việc lần đầu	Số vụ việc tố cáo tiếp	Số vụ việc rút toàn bộ nội dung tố cáo	Số vụ việc đình chỉ không đo rút tố cáo	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tổ chức		Cá nhân				Số người bị kiến nghị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức										
												Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)																	
MŚ	1=2+3	2	3	4	5	6=7+8+9+10 -30+31=24 -26+28	7	8=25-27 -29	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	
Cấp tỉnh	4	1	3	4	0	3	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	2	0	3	0
Cấp Sở và đơn vị thuộc tỉnh	6	0	6	6	0	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	1	0	0	0	1	0	2	0	0
Cấp huyện	18	6	12	18	2	12	9	2	0	1	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	1	3	2	1	0	8	0	12	0	0
Cấp xã và phòng, ban thuộc huyện	10	0	10	10	0	9	6	0	3	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	1	0	7	0	1	0	9	0	0
Tổng	38	7	31	38	2	26	20	2	3	1	0	0	0	0	0	0	0	0	2	1	1	1	1	5	2	9	0	12	0	26	0	0

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN NỘI DUNG TÓ CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025

(Kèm theo Báo cáo số: 188 BC-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị	Tổng số kết luận phải thực hiện	Số kết luận đã thực hiện xong	Thu hồi cho Nhà nước				Tra lại cho tổ chức, cá nhân								Đã xử lý hành chính			Đã khởi tố							
			Phải thu		Đã thu		Phải trả				Đã trả				Tổng số tổ chức bị xử lý	Tổng số cá nhân bị xử lý	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức	Số vụ	Số đối tượng	Trong đó số cán bộ, công chức, viên chức					
			Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tổ chức		Cá nhân		Tổ chức		Cá nhân												
							Số tổ chức phải được trả lại quyền lợi	Số cá nhân phải được trả lại quyền lợi	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Số tổ chức đã được trả lại quyền lợi	Số cá nhân đã được trả lại quyền lợi							Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	Tiền (Trđ)	Đất (m ²)	
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	
Cấp tỉnh	3	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Cấp Sở và đơn vị thuộc tỉnh	2	2	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Cấp huyện	11	10	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	9	9	0	0	0	0
Cấp xã và phường, ban thuộc huyện	6	6	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	1	1	0	0	0	0
Tổng	22	20	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	2	10	10	0	0	0	0

TỔNG HỢP CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TIẾP CÔNG DÂN, KHIÊU NẠI, TỐ CÁO 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Số liệu tính từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/6/2025
 (Kèm theo Báo cáo số: 188 BC-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Đơn vị	Ban hành văn bản quản lý, chỉ đạo			Tập huấn, tuyên		Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm						Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử lý về					
	Số văn bản ban hành mới	Số văn bản được sửa đổi, bổ	Số văn bản hủy bỏ	Số lớp	Số người	Thực hiện pháp luật về		Số cuộc đã ban hành kết	Kiến nghị xử lý				Tổng số KLTĐ thực hiện	Đã xử lý hành chính		Đã khởi tố	
						Số cuộc	Số đơn vị		Hành chính		Chuyên CQ điều tra			Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân
									Tổ chức	Cá nhân	Tổ chức	Cá nhân					
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Cấp tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Cấp Sở và đơn vị thuộc tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Cấp huyện	44	0	0	2	90	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Cấp xã và phòng, ban thuộc huyện	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
TỔNG:	44	0	0	2	90	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0